TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN NAM TỪ LIÊM** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số:06/2020/QĐST- HNGĐ	*Nam Từ Liêm, ngày 06 tháng 01 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN NAM TỪ LIÊM, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ Điều 212, Điều 213, Khoản 4 Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 535/2019/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 12 năm 2019 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- **Chị Nông Thị H,** sinh năm 1989;
Địa chỉ: Số 110, TT3, TDP số 4, phường Mỹ Đình 1, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội;

- **Anh Nguyễn Văn V**, sinh năm 1988;
Địa chỉ: Tổ 9A, khu 3, phường Hùng Thắng, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Nông Thị H và anh Nguyễn Văn V kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có tìm hiểu và có đăng ký kết hôn ngày 27/11/2012 tại Ủy

ban nhân dân phường Hùng Thắng, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh, đây là hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống, vợ cH phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống. Vợ chồng không có sự quan tâm, chia sẻ và không duy trì được quan hệ vợ cH, dẫn đến cuộc sống gia đình không còn hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được. Nay anh V và chị H đều đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn, Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm đã tiến hành hòa giải để vợ cH đoàn tụ nhưng cả chị H, anh V vẫn giữ quan điểm xin được ly hôn và cùng nhất trí đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

[2] Xét đơn yêu cầu và các thỏa thuận khác của các đương sự:

- Về con chung: Anh V và chị H có 01 con chung là Nguyễn Bảo Nam, sinh ngày 23/10/2013. Khi ly hôn anh chị thỏa thuận, giao con Nguyễn Bảo Nam cho chị Nông Thị H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Anh Nguyễn Văn V có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con, mức cấp dưỡng là 10.000.000 đồng mỗi tháng kể từ tháng 1/2020 cho đến khi cháu Nam đủ 18 tuổi hoặc khi có sự thay đổi khác.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không có.

- Về lệ phí: Chị Nông Thị H tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm.

[3] Xét thấy, chị Nông Thị H và anh Nguyễn Văn V thật sự tự nguyện ly hôn, đã thỏa thuận được về việc trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con sau khi ly hôn và không có tranh chấp về tài sản chung.

Xét việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ngày 26/12/2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội. Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nông Thị H và anh Nguyễn Văn V;

- Về con chung: Anh Nguyễn Văn V, chị Nông Thị H có 01 con chung là Nguyễn Bảo Nam, sinh ngày 23/10/2013. Giao con Nguyễn Bảo Nam cho chị

Nông Thị H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Anh Nguyễn Văn V có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con, mức cấp dưỡng là 10.000.000 đồng mỗi tháng kể từ tháng 1/2020 cho đến khi cháu Nam đủ 18 tuổi hoặc khi có sự thay đổi khác.

Anh Nguyễn Văn V có quyền đi lại, trông nom, chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không có;

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Nông Thị H và anh Nguyễn Văn V mỗi người phải chịu 150.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm, ghi nhận sự tự nguyện của chị H tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng chị đã nộp theo Biên lai số AK/2010/0009026 ngày 26/12/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Nam Từ Liêm. Chị H, anh V đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND Q.Nam Từ Liêm;
- Chi cục THADS Q.Nam Từ Liêm;
- UBND phường Hùng Thắng, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh (GCNKH số 50 ngày 27/11/2012);
- Lưu HS, VP.

Chu Thành Công